

Số: 60/2021/QĐST-HNGĐ

TP. S, ngày 08 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ S, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 57/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Tiền Thị Hồng D, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số nhà 401, đường A, Khu đô thị B, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Trần Việt Th, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số nhà 401, đường A, Khu đô thị B, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th thật sự tự nguyện ly hôn nên được Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th thống nhất xác định có một người con chung tên Trần Duy Khánh B, sinh ngày 11/01/2008. Bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th thống nhất thỏa thuận, sau khi ly hôn bà Tiền Thị Hồng D sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trần Duy Khánh B (phù hợp theo nguyện vọng của cháu B) cho đến khi cháu B thành niên (đủ 18 tuổi). Ông Trần Việt Th không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th đã thỏa thuận được với nhau về

việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn, sự thỏa thuận này hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho con chung cháu Trần Duy Khánh B nên được Tòa án chấp nhận.

Ông Trần Việt Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cháu Trần Duy Khánh B mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th thống nhất xác định tài sản chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm:

Bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th đồng ý mỗi người chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007910 và 0007911 ngày 10/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Như vậy bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th thống nhất xác định có một người con chung tên Trần Duy Khánh B, sinh ngày 11/01/2008. Bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th thống nhất thỏa thuận, sau khi ly hôn bà Tiền Thị Hồng D sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trần Duy Khánh B (phù hợp theo nguyện vọng của cháu B) cho đến khi cháu B thành niên (đủ 18 tuổi). Ông Trần Việt Th không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Việt Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cháu Trần Duy Khánh B mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th thống nhất xác định tài sản chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Tiền Thị Hồng D và ông Trần Việt Th thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem

xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

+ Bà Tiền Thị Hồng D đồng ý chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007910 ngày 10/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Bà Tiền Thị Hồng D đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

+ Ông Trần Việt Th đồng ý chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007911 ngày 10/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Ông Trần Việt Th đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Chi cục THADS thành phố S;
- UBND Phường C, thành phố S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lệ Hằng